

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẮNG BOM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **218/2019/HS-ST**
Ngày: 26/11/2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẮNG BOM, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Bá Đức.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đặng Quang Hoạch,
2. Ông Tạ Văn Đài.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Đoàn Bích Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai:*
Ông Lê Trọng Đại - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 134/2019/HSST ngày 30 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 188/2019/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị Kiều D**, sinh năm 1974; tại Vĩnh Long; hộ khẩu thường trú: Tổ 10, khu 6, thị trấn TP, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; tạm trú: Khu phố 1, phường TH, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Thanh H, sinh năm 1952 và bà Huỳnh Thị Ng, sinh năm 1955; có chồng tên Dương Tấn Ph, sinh năm 1950 (Không đăng ký kết hôn) và có 01 con sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt giam ngày 28/02/2019 (Có mặt).

- *Bị hại:* Bà Lê Thị Mỹ L, sinh năm 1989.

HKTT: Ấp TPA, xã TT, huyện Cờ Đỏ, TP Cần Thơ.

Trú tại: Ấp QL, xã QT, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Nguyễn Duy Ph, sinh năm 1982.

Trú tại: 46/16 khu phố 8, phường TH1, TP Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt)

2/ Ông Trần Văn T, sinh năm 1959.

Trú tại: Thôn 2, xã, huyện DL, tỉnh Lâm Đồng (Văng mặt).

- *Người làm chứng:*

1/ Ông Nguyễn Thành Ng (Văng mặt).

2/ Bà Lâm Kiều D1 (Văng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thị Kiều D và bà Lê Thị Mỹ L là bạn bè quen biết nhau. Vào khoảng tháng 11/2018, bà L nhờ D vay giúp của một người đàn ông tên Công (không rõ họ, địa chỉ) số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) và bà L trả lãi hàng tháng. Sau đó, bà L không đưa tiền để trả tiền lãi cho ông C nên D đã đứng ra trả dùm số tiền 5.000.000 đồng thay cho bà L. Đến khoảng đầu tháng 02/2019 do bà L không trả cho D số tiền trên nên giữa bà L và D xảy ra mâu thuẫn, cự cãi nhau. Đến khoảng 20 giờ ngày 27/02/2019, D rủ Nguyễn Duy Ph và Trần Văn T đến quán cà phê “Mỹ L” ở ấp QL, xã QT, huyện Trảng Bom do bà L làm chủ để đòi nợ thì Ph và Thi đồng ý. Ph điều khiển xe mô tô biển số 60F1-909.41 chở D còn Thi điều khiển xe mô tô biển số 68S1-318.86. Khi đi đến quán cà phê “Mỹ Linh”, D đi bộ vào bên trong quán, Ph và Thi đi bộ theo sau. D thấy bà L đang nằm ngủ trên võng nên đến dùng chân đá vào cái ghế nhựa bên cạnh chỗ bà L đang nằm thì bà L thức giấc ngồi dậy làm rơi cái bóp cầm tay bằng vải kích thước khoảng 10 x 18cm ở trong người xuống đất (bên trong bóp có 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thành Ng và số tiền 670.000 đồng). Bà L cúi xuống nhặt bóp thì D xông đến dùng tay giật lấy cái bóp và chạy ra phía sau đưa cho Thi cầm rồi quay lại gặp chị L. Lúc này D dùng tay tát một cái vào má bên phải của bà L rồi D và bà L túm tóc giằng co nhau. Ph đi tới can ngăn giữ tay bà L thì D dùng tay túm tóc, cào vào mặt bà L và dùng chân đạp vào chân bà L còn Thi cũng vào can ngăn gỡ tay D đang túm tóc bà L và kéo bà L ra. Cùng lúc này, ông Nguyễn Thành Ng (là chồng của bà L) ở trong nhà cầm theo 01 khúc cây gỗ dài khoảng 60cm từ trong quán chạy đến nên D, Ph, Thi bỏ chạy ra ngoài. Th đem cái bóp đưa cho D cầm rồi cùng nhau chạy xe về hướng thị trấn Trảng Bom. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, D cùng Thi và Ph đã đến Công an xã QT, huyện Trảng Bom đầu thú và giao nộp cái bóp của bà L.

Tại Bản kết luận định giá tài sản ngày 13/3/2019 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Trảng Bom kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 đã qua sử dụng có trị giá 3.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 cái bóp cầm tay bằng vải kích thước khoảng 10 x 18cm bên trong bóp có 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thành Ng và số tiền 670.000 đồng; 02 xe mô tô biển số 60F1-909.41 và biển số 68S1-318.86.

Về trách nhiệm dân sự: Do bà L chỉ bị thương tích nhẹ nên không yêu cầu giám định thương tích, không yêu cầu bị cáo D phải bồi thường về dân sự.

Đối với hành vi của Nguyễn Duy Ph và Trần Văn T, quá trình điều tra xác định việc D chiếm đoạt tài sản của bà L thì D không có bàn bạc trước với Ph và Thi. Khi xảy ra sự việc, Ph và Thi có hành vi can ngăn sau đó cùng D đến Công an xã QT để khai nhận hành vi của mình nên không có căn cứ để xử lý.

Tại Cáo trạng số: 150/CT-VKS-TB ngày 30/7/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Trần Thị Kiều D về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom theo Quyết định trả hồ sơ vụ án để điều tra bổ sung số 09/2019/HSST-QĐ ngày 26/9/2019 để điều tra bổ sung về việc làm rõ hành vi của Nguyễn Duy Ph và Trần Văn T có đủ yếu tố cấu thành tội phạm không. Quá trình trả hồ sơ điều tra bổ sung, qua xác minh bị hại Lê Thị Mỹ L, người làm chứng Nguyễn Thành Ng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn T không còn ở địa Ph nên không làm việc được. Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom có Quyết định giữ Ng quyết định truy tố số 232/QĐ-VKS-HS ngày 07/11/2019.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai giữ Ng quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trần Thị Kiều D với mức án từ 01 (Một) năm đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo D không nộp thêm tài liệu chứng cứ nào khác và đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo D không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trảng Bom, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai nhận của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ. Như vậy, xét đã có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 20 giờ ngày 27/02/2019,

tại quán cà phê “Mỹ L” thuộc ấp QL, xã QT, huyện Trảng Bom, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Trần Thị Kiều D đã có hành vi dùng vũ lực đánh và chiếm đoạt của bà Lê Thị Mỹ L 01 cái bóp cầm tay bằng vải bên trong bóp có 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 có giá trị định giá là 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng), 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thành Ng và số tiền 670.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi ngàn đồng). Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thị Kiều D phạm tội “Cướp tài sản” theo khoản 1 Điều 168 Bộ luật Hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa Ph. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử khi lượng hình cũng cần xem xét đến việc bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; gây thiệt hại không lớn; bị cáo ra đầu thú nên cần áp dụng điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo để xem xét giảm nhẹ khi quyết định hình phạt thể hiện sự nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[4]. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Đối với 01 cái bóp cầm tay bằng vải kích thước khoảng 10 x 18cm; 01 điện thoại di động hiệu Oppo F5 và số tiền 670.000 đồng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả cho bà Lê Thị Mỹ L;

Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Thành Ng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom đã trả cho ông Nguyễn Thành Ng

Đối với 01 xe mô tô biển số 60F1-909.41 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom trả cho ông Nguyễn Duy Ph.

Đối với xe mô tô biển số 68S1-318.86, đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Bà L có đơn bãi nại không yêu cầu bị cáo D phải bồi thường về dân sự nên không xem xét.

[7]. Đối với hành vi của Nguyễn Duy Ph và Trần Văn T do bị hại bị hại Lê Thị Mỹ L, người làm chứng Nguyễn Thành Ng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn T không còn ở địa Ph nên đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trảng Bom tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 168; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015:

- Tuyên bố bị cáo Trần Thị Kiều D phạm tội “Cướp tài sản”.

- Xử phạt: Bị cáo Trần Thị Kiều D 01 (Một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2019.

2. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại, người liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhân:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Trảng Bom;
- Công an huyện Trảng Bom;
- THADS huyện Trảng Bom;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Bá Đức